

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2018/DS-ST

Ngày: 30 - 8 - 2018.

V/v tranh chấp
“Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Hùng.

Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 103/2018/QĐST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V.

Trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, đường Đ, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hiền T – Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro. (Văn bản ủy quyền số 14/UQ-QTRR.17 ngày 22/3/2017).

Ủy quyền lại cho: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm: 1996. (có mặt)

Địa chỉ: Số 43, đường số 7, khu dân cư N, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền số 8004/UQTA-KVH.18 ngày 16/4/2018)

- Bị đơn: Anh Nguyễn Lê Hữu P, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 27 tháng 04 năm 2018, và những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa, chị Nguyễn Kim T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 03/01/2015, anh Nguyễn Lê Hữu P có ký Hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ là 0066920 (hiện nay đã đồng bộ thành số 20150115-200001-0003) với Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V để vay số tiền là 29.540.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.00%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Phương thức thanh toán trả dần. Theo đó, anh P có trách nhiệm thanh toán cho công ty số tiền 51.375.000đồng (gồm cả gốc và lãi) trong thời hạn 24 tháng; mỗi tháng trả 2.141.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.132.000đồng. Thời gian thanh toán vào ngày 19 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 19/02/2015 và công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền cho anh P.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, anh P đã thanh toán cho công ty được số tiền 1.800.000đồng. Đến nay, dù đã hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng, anh P không thanh toán được thêm khoản tiền nào dù công ty đã nhiều lần nhắc nhở.

Nay, chị T đại diện Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V yêu cầu anh Nguyễn Lê Hữu P trả số tiền là 49.575.000đồng (trong đó tiền gốc còn lại là 27.740.000đồng và nợ lãi là: 21.835.000đồng). Công ty không yêu cầu anh P trả lãi suất quá hạn từ ngày hết thời hạn thanh toán theo hợp đồng cho đến ngày xét xử, cũng không yêu cầu anh P phải trả lãi suất chậm thi hành trong giai đoạn thi hành án.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cần thiết, đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các thủ tục theo pháp luật quy định nhưng anh Nguyễn Lê Hữu P vẫn vắng mặt, cũng không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Lê Hữu P trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Quan hệ tranh chấp là tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Lê Hữu P có hộ khẩu thường trú tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Lê Hữu P đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện:

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và lời trình bày của chị Nguyễn Kim T tại phiên tòa, thấy rằng giữa Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V với anh Nguyễn Lê Hữu P có ký kết Hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ là 0066920 (hiện nay đã đồng bộ thành số 20150115-200001-0003) để cho anh P vay số tiền 29.540.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 5.00%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Phương thức thanh toán trả dần; theo đó, anh P có trách nhiệm thanh toán cho công ty số tiền 51.375.000đồng (gồm cả gốc và lãi) trong thời hạn 24 tháng; mỗi tháng trả 2.141.000đồng, tháng cuối cùng trả 2.132.000đồng. Thời gian thanh toán vào ngày 19 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ ngày 19/02/2015.

Thấy rằng, đến nay thời hạn thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã hết, anh P vẫn chưa thanh toán xong cho công ty và còn nợ lại số tiền 49.575.000đồng (trong đó tiền gốc là 27.740.000đồng và nợ lãi là: 21.835.000đồng), như vậy anh P đã vi phạm nghĩa vụ trong hợp đồng tín dụng. Trong quá trình giải quyết vụ án, dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cần thiết cho anh P nhưng anh P vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản hồi về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không thể xem xét ý kiến của anh P.

Từ những phân tích trên, xét yêu cầu của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V yêu cầu anh P trả số tiền 49.575.000đồng (trong đó tiền gốc là 27.740.000đồng và nợ lãi là: 21.835.000đồng) là có căn cứ.

[3]. Về lãi suất:

Đối với lãi suất quá hạn phát sinh từ sau khi hết thời hạn thanh toán cho đến ngày xét xử vụ án và lãi suất phát sinh do chậm thi hành án: tại phiên tòa, chị T đại diện cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Lê Hữu P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 184, 186, 273, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V đối với anh Nguyễn Lê Hữu P về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

Buộc anh Nguyễn Lê Hữu P có trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V số tiền 49.575.000đồng (trong đó tiền gốc là 27.740.000đồng và tiền lãi là: 21.835.000đồng).

2. Về án phí: Anh Nguyễn Lê Hữu P phải chịu 2.478.000đồng án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại cho Công ty Tài chính TNHH Một thành viên V số tiền 1.239.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002906 ngày 18/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh

